

Agatha
Christie

GIỜ G



GIỜ G

Tác giả: **Agatha Christie**

Thể loại: **Trinh Thám,**

Ebook: **Cuibap**

Cover: **onizuka**

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Mục lục

- [CHƯƠNG 1](#)
- [CHƯƠNG 2](#)
- [CHƯƠNG 3](#)
- [CHƯƠNG 4](#)
- [CHƯƠNG 5](#)
- [CHƯƠNG 6](#)
- [CHƯƠNG 7](#)
- [CHƯƠNG 8](#)
- [CHƯƠNG 9](#)
- [CHƯƠNG 10](#)
- [CHƯƠNG 11](#)
- [CHƯƠNG 12](#)
- [CHƯƠNG 13](#)
- [CHƯƠNG 14](#)
- [CHƯƠNG 15](#)
- [CHƯƠNG 16](#)
- [CHƯƠNG 17](#)
- [CHƯƠNG 18](#)

CHƯƠNG 1



Khai Tù



Ngày 19 tháng Mười một

Trong câu lạc bộ luật gia, mọi người quây quần xung quanh lò sưởi đang cháy. Toàn những người làm việc trong ngành pháp lý. Có hội thẩm Martindale, luật sư Rufus, chàng luật gia trẻ tuổi Daniels - mới nổi lên sau vụ án Carstairs, và nhiều luật gia nổi tiếng khác: thẩm phán Cleaver, Levris, và cuối cùng là ông già Treves.

Ông Treves năm nay đã ngoài tám mươi. Từng trải nhưng vẫn tinh tường, tuy tuổi già nhưng ông vẫn là người được ngoài xã hội cũng như trong giới luật gia kính trọng. Là người hiểu rất rõ phần chìm dưới sâu của cuộc sống nước Anh hôm nay, ông có uy tín rất lớn trong lĩnh vực tội phạm học. Những người không hiểu bảo ông nên viết hồi ký, nhưng ông già Treves không làm thế, vì ông biết quá nhiều thứ. Tuy ông cụ đã nghỉ từ lâu, nhưng rất nhiều đồng nghiệp trẻ vẫn tìm đến ông để hỏi ý kiến. Và mỗi khi ông cụ cất lên giọng nói nhỏ nhẹ, mọi người xung quanh đều nín thở lắng nghe từng lời ông nói.

Mọi người sôi nổi bàn tán xung quanh vụ án đang được xét xử, nhất là về phiên tòa diễn ra mới chiều nay tại hội trường Old Bailey. Đó là một vụ giết người, và bị cáo đã được tòa xử trắng án. Mọi người điểm lại mọi tình tiết về nguyên nhân và những vấn đề kỹ thuật trong cuộc xét xử.

Công tố viên tại phiên tòa, Depleach, đã phạm sai lầm nghiêm trọng là dựa quá nhiều vào lời khai của một nhân chứng. Lê ra ông ta phải thấy ngay rằng làm như thế là mở đường cho bên bị đơn mọi khả năng phản bác. Luật sư Arthur đã lập tức tận dụng sai lầm đó, vạch ra những điều vô lý trong lời khai của những người làm công trong gia đình. Bentmore vội vã rơi vào vụ án một luồng ánh sáng đúng đắn, nhưng quá muộn. Hội đồng xét xử đã bị chàng luật sư kia thuyết phục.

Hội đồng xét xử đúng là nực cười! Thay đổi xoành xạch nhận định, không ai đoán trước được. Và khi họ đã tin vào một điều gì thì khó ai lay chuyển nổi. Về chuyện cái kẹp tóc ấy, hội đồng tin ngay là cô ta khai đúng. Và không ai làm được cho các vị thẩm phán ấy xem lại vấn đề. Lời thẩm định của bác sĩ pháp y cũng bị các thẩm phán bỏ ngoài tai. Thật ra một phần còn vì các nhà khoa học này bao giờ cũng dùng những từ ngữ tối om, chẳng ai hiểu nổi, và chẳng biết vị bác sĩ ấy định nói cụ thể là thế nào. “Có khả năng là thế này” rồi lại “có khả năng là thế kia” vân vân và vân vân.

Các luật gia ngồi đây đã sôi nổi trình bày ý kiến của họ, nhưng toàn những nhận xét tóm műn, không đi vào cốt lõi của vụ án. Tất cả đều cảm thấy dường như còn thiếu một điều gì đó rất cơ bản, chưa ai nói ra được. Vì vậy, sau một lúc bàn luận, tranh cãi, mọi người im lặng quay cả vào nhìn ông già Treves, là người từ nãy chưa phát biểu câu nào. Rõ ràng tất cả đều chờ ý kiến ông.

Ngả người trên lưng ghế xa lông, ông già Treves lau cặp mắt kính, hình như ông đang mải nghĩ chuyện đâu đâu. Thấy mọi người đột nhiên im lặng, ông mới ngẩng đầu lên.

- Xin lỗi - Treves nói - Hình như các vị định hỏi tôi điều gì phải không?

Chàng luật sư Lewis ngập ngừng một chút rồi trả lời là họ đang bàn về vụ án Lamorne.

- Chính tôi cũng đang suy nghĩ về vụ án ấy. - Ông già nói.

Ông Treves lại tiếp tục lau đôi mắt kính. Mọi cặp mắt vẫn chăm chú nhìn ông chờ đợi.

- Nhưng, - Ông già nói tiếp - tôi e nhận định của tôi về vụ án ấy có phần quái gở. Tại tôi già quá rồi chăng?... Vào tuổi tôi, con người ta có quyền được sống bằng những ảo giác.

- Vâng đúng, là như thế! - Chàng luật sư Lewis công nhận.

Giống như mọi người có mặt, anh ta cũng hơi ngạc nhiên nghe câu nói của ông già Treves.

- Vụ án này tôi không nhìn nó nhiều về khía cạnh pháp lý, - Ông già Treves nói tiếp - về mặt đó, quả là vụ án rất lý thú, hết sức lý thú. Và tôi nghĩ, nếu bản phán quyết của Tòa không phải như vừa rồi thì rất có cơ sở để tiến hành phúc thẩm. Tuy nhiên, vấn đề tôi quan tâm không phải ở chỗ ấy. Tôi nhắc lại, tôi nhìn vụ án không theo khía cạnh pháp lý, mà qua những con người liên quan đến vụ án ấy...

Vẻ ngạc nhiên hiện lên trên mọi gương mặt. Những con người? Nghĩa là bị cáo và các nhân chứng... tất cả những người có mặt trong phiên tòa?... Và một câu hỏi nổi lên trong đầu tất cả họ: "Trong ngàn ấy lời khai, có chi tiết nào đáng chú ý?" Trong số những người ngồi đây không ai nghĩ đến chuyện bị cáo có tội không? Hay y vô tội, như lời kết luận của hội đồng xét xử?

- Các vị biết không - Ông già Treves trầm ngâm nói - Họ đều là con người và là những con người không ai giống ai, cả thể xác lẫn tinh thần. Có người thông minh, có người không. Họ từ các nơi đến đây: Lancashire, xứ E-cốt, vân vân và vân vân. Viên chủ hiệu ăn là người Italia, cô giáo là người ở chỗ nào đó trong miền Trung Tây. Vụ án liên quan đến tất cả họ, và họ tụ họp tại Tòa án London vào một ngày u ám tháng Mười một. Mỗi người trong số họ góp vào đây một phần, và tất cả tạo thành một vụ án hình sự...

Ông già Treves ngừng nói, những ngón tay gõ nhẹ lên đầu gối.

Ông nói tiếp:

- Tôi thích đọc những cuốn tiểu thuyết hình sự hay. Nhưng nhìn chung tôi thấy các tác giả mở đầu tôi: Chín phần mười trường hợp, cuốn sách bắt đầu bằng một vụ án. Thật ra hành động gây án chỉ là điểm kết thúc. Câu chuyện lẽ ra phải bắt đầu từ trước đó lâu, có khi rất nhiều năm. Bao nhiêu sự việc tóm műn, tưởng chừng vô nghĩa, nhưng lại dắt dẫn một số con người gặp gỡ nhau tại cùng một địa điểm. Các vị thử nhớ lại lời khai của cô hầu phòng kia! Nếu cô bạn đồng

nghiệp không cướp mất người yêu của cô, cô đã chẳng rầu rĩ suốt tám ngày liền, chẳng đến nhà gia đình Lamorne và thành nhân chứng chính của vụ án. Đối với anh chàng Guiseppe Antonelli kia cũng vậy. Anh ta đến làm thay cho người anh một tháng. Người anh ta có mắt mù như mèo, không hề nhìn thấy những thứ Guiseppe nhìn rõ như ban ngày. Rồi nếu anh chàng nhân viên cảnh sát không tán tỉnh cô nấu ăn ở số nhà 48, anh ta đã chẳng đi tuần khuya đến thế...

Cụ già Treves lắc đầu rồi kết luận:

- Tất cả những chi tiết vụn vặt ấy đã cùng hội tụ vào một điểm... để rồi đến một thời điểm, vụ án nổ bung ra! Đó chính là Giờ G...

Ông già nhắc lại “giờ G” và khẽ rung mình.

- Ông lạnh à? - Một người nào đó hỏi. - Vậy ông ngồi vào gần lò sưởi ấy.

- Không - Ông già Treves đáp. - Đấy chỉ là tôi rung mình, như thể có người giãm chân lên ngôi mộ của tôi vậy. Thôi, bây giờ tôi phải về...

Ông già chào lần lượt từng người rồi đứng lên, bước chân chậm chạp nhưng vững chãi.

Không khí bỗng lặng lẽ hẳn đi, như thể mọi người đang bối rối. Rồi luật sư Rufus lên tiếng:

- Đúng là ông cụ già quá mất rồi.

Thẩm phán Cleaver tiếp lời:

- Đó là một bộ óc siêu phàm, nhưng tuổi tác cuối cùng đã làm ông cụ không còn tỉnh táo nữa.

Luật sư Rufus nói tiếp:

- Tim ông cụ cũng yếu lắm. Cụ “đi” lúc nào chưa biết đấy.

- Đúng thế. - Chàng Lewis công nhận.

Trong lúc đó, ông già Treves đang trên đường về nhà trong chiếc ô tô nhãn Daimler êm ái. Nhà ông nằm trên một đường phố vắng lặng, yên tĩnh. Cậu hầu phòng vồn vã giúp ông chủ cởi áo pan tơ, rồi ông già vào phòng sách, nơi một ngọn lửa nóng rực đang cháy trong lò sưởi. Phía bên kia là cửa thông sang phòng ngủ. Do tim không được khỏe, ông già Treves không bao giờ lên thang gác.

Ông già ngồi xuống bên cạnh lò sưởi, tay cầm mấy lá thư gửi đến trong lúc ông đi vắng.

Ông nghĩ lại những lời ông vừa nói ở Câu lạc bộ.

“Chính lúc ấy, - Ông già thầm nghĩ - một sự kiện, một vụ án mạng nào đó đang chín dần. Nếu mình phải viết một cuốn tiểu thuyết đầy máu, mình sẽ bắt đầu như thế này: một ông già ngồi trước lò sưởi, mở tập thư từ, và ông đâu có ngờ rằng ông đang đi dần đến cái giờ G...”

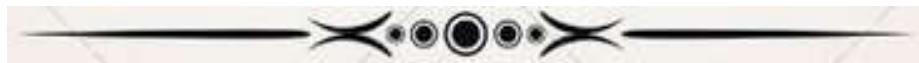
Ông già Treves mở chiếc phong bì đầu tiên, đọc hờ hững, rồi đột nhiên thái độ ông thay đổi hẳn.

- Con khỉ! - Ông già lẩm bẩm - Thật đáng ngán... Sao lại có thể như thế được!... Sau ngần ấy năm trời!... Thế là bao dự định của mình đổ vỡ hết!

CHƯƠNG 2



Mở Cửa Ra Đây Là Các Nhân Vật



Ngày 11 tháng Giêng

Người đàn ông xoay nhẹ người trên giường, khẽ rên rỉ.

Chị y tá trực rời khỏi bàn, bước đến bên giường người bệnh. Chị sửa lại gối rồi chỉnh lại tư thế nằm của người bệnh cho thoải mái.

MacWhirter chỉ cảm ơn chị y tá bằng một tiếng cào nhau.

Y thấy cay đắng và uất hận.

Lúc này, lẽ ra mọi thứ đều đã kết thúc! Lẽ ra đến giờ này y phải được giải thoát khỏi mọi khổ não trên đời! Tạo sao bỗng nhiên lại có một cái cây ngu xuẩn mọc lên chõ vách đá ấy? Tại sao có những cặp nhân tình, bất chấp cái lạnh giá của đêm mùa đông, hò hẹn nhau bên bờ biển?

Nếu không có cặp trai gái ngu xuẩn và cái cây chết tiệt ấy, có phải bây giờ mọi thứ đã chấm dứt rồi không? Một cú lao đầu xuống làn nước lạnh giá, có thể một vài phút giây giữa, thế là hư vô! Kết thúc một cuộc đời làm lạc, vô ích và chẳng có gì lý thú.

Vậy mà cuối cùng MacWhirter lại thành thế này! Nằm ườn trên chiếc giường bệnh viện, một bên vai bị vỡ, và không khéo còn phải ra hầu tòa về tội đã mưu đồ tự sát.

Quả là chẳng đâu vào với đâu, bởi y định kết liễu cuộc sống của y kia mà!

Còn nếu y không bị vướng mấy thứ kia, có phải y đã được mai táng theo lẽ nhà thờ, và mọi người chỉ cho rằng y đã hành động trong một lúc rồ dại!

Một lúc rồ dại! Đâu có? Y đã hành động như thế trong lúc tinh táo nhất, tin rằng đấy là giây phút cuối cùng của cuộc đời y!

Tự tử? Nhưng vào hoàn cảnh như của y, đấy là cách xử trí tốt nhất. Hết đau ốm bệnh này lại đau ốm bệnh khác, cô đơn từ khi vợ y bỏ y đi theo một kẻ khác, y còn làm gì hơn thế được? Không việc làm, không tình yêu, không tiền, không sức khỏe, không còn hy vọng! Lối thoát duy nhất là tự tử.

Vậy mà bây giờ y lại sắp bị người ta truy hỏi thô bạo! Nhân danh những nguyên tắc đạo lý, một vị quan tòa sẽ nghiêm khắc lên án y, chỉ đơn giản vì y cho rằng y có quyền hủy hoại thứ chỉ thuộc về một mình y: mạng sống của y!

MacWhirter giận dữ văng tục. Y cảm thấy uất hận.

Chị y tá lại đến bên giường. Chị ta còn trẻ, mái tóc màu hung đỏ, khuôn mặt xinh xắn nhưng tầm thường.

- Ông thấy khó chịu trong người phải không? - Chị ta hỏi.

- Không.
- Tôi cho ông uống một viên thuốc an thần để ông ngủ nhé?
- Không.
- Nhưng...
- Chị tưởng tôi không chịu nổi một chút đau đớn và một đêm mất ngủ hay sao?

- Bác sĩ dặn, nếu ông cần thuốc ngủ...
- Tôi cóc cần bác sĩ dặn gì!

Chị y tá sửa lại tấm chăn đắp rồi đặt lên bàn đầu giường một cốc nước hoa quả.

MacWhirter hơi ngượng:

- Xin lỗi đã quấy rầy chị.
- Có gì đâu!

Lại thêm một điều nữa làm y bức tức! Cô gái này chịu đựng thái độ cát kinh của y một cách quá ư bình thản. Một sự thản nhiên nghề nghiệp. Biết bốn phận mình là phải khoan thứ, cô ta không phản ứng gì hết. Đối với họ, bệnh nhân không phải là con người.

MacWhirter càu nhau:

- Chị có nhu cầu cứ phải quan tâm đến mọi người!
- Sao ông nói thế?... Nói thế là không nên.

Chị ta dịu dàng trách, giọng thậm chí còn trìu mến nữa.

- Không nên? - MacWhirter nói - Không nên? Ra thế đấy!
- Sáng mai ông sẽ thấy dễ chịu hơn.

Y nuốt nước bọt.

- Chị quả là tồi tệ! Y tá các người đều một giuộc cả. Một lũ không tim.
- Cái chính là chúng tôi biết bệnh nhân cần gì...
- Chính như thế là thứ làm người ta khó chịu nhất! Không bao giờ các người chịu để chúng tôi yên! Chị, bệnh viện, và cả thế gian này đều như thế hết! Cứ phải quan tâm đến người khác! Tôi muốn yên thân cũng không được. Ai cũng bảo họ làm cho tôi thứ tôi cần! Nhưng chị biết tôi cần thứ gì không? Tôi cần chết.

Chị y tá gật đầu.

- Thứ tôi cần, - MacWhirter nói tiếp - là lao xuống biển. Việc ấy liên quan đến ai kia chứ? Đời tôi thế là hết rồi. Tôi cần chấm dứt nó...

Chị y tá tặc tac lưỡi liền mấy cái. Chị thương hại con người này. Đây là một người bệnh và chị có mặt ở đây để an ủi ông ta, cho nên chị để ông ta muốn nói gì thì nói.

MacWhirter hỏi:

- Nếu tôi muốn chết, tại sao tôi lại không được chết?

Chị y tá trả lời điềm tĩnh:

- Bởi không nên như thế.
- Tại sao không nên?

Chị y tá nhìn y. Bệnh nhân này hỏi một câu lẽ ra không cần hỏi. Chị tin là như thế. Chị tin rằng tự tử là điều không nên. Nhưng chị không đủ trình độ để cắt nghĩa tại sao lại không nên.

Cuối cùng chị y tá nói:

- Bởi không nên thế. Con người ta dù thế nào cũng vẫn phải sống.
- Tại sao?
- Vì ông phải nghĩ đến những người khác...
- Riêng trường hợp tôi thì khác. Tôi chết cũng không có hại gì cho ai.
- Ông không có người thân thích hay sao? Một người mẹ? Một người chị?

Không có ai sao?

- Không. Tôi có vợ, nhưng cô ta bỏ tôi rồi. Cô ta làm thế là đúng. Cô ấy đã hiểu ra rằng tôi là kẻ vô tích sự...

- Nhưng ông có bè bạn chứ?

- Không. Tôi thuộc loại người không có bè bạn. Xưa kia đã có lúc tôi hạnh phúc. Tôi có công ăn việc làm thú vị, có cô vợ xinh đẹp. Nhưng rồi một tai nạn giao thông đã phá tan mọi thứ, sếp của tôi cầm tay lái, tôi ngồi trong xe. Lão yêu cầu tôi khai trước tòa là lúc xảy ra tai nạn lão chạy với tốc độ chưa đến bốn mươi cây số giờ. Thật ra lão lao xe với tốc độ gần sáu mươi cây số. Tuy không gây tai nạn cho ai, nhưng vì đã mua bảo hiểm, lão không muốn bị tòa kết luận là lão vi phạm. Tôi không chịu khai man cho lão. Tôi không chịu nói dối bao giờ.

- Ông làm thế là đúng. Thậm chí rất đúng ấy chứ!

- Chị cho là như thế?... Nhưng chính vì tôi không chịu khai man cho lão, tôi đã bị lão sa thải. Lão ta còn thù tôi đến mức hễ nơi nào nhận tôi vào làm là lão phá. Rốt cuộc, vợ tôi ngán ngẩm quá, thấy tôi loay hoay mãi mà không xoay được công việc nào. Thế là cô ta bỏ tôi, trốn đi với một thằng cha xưa nay vẫn tự nhận là bạn tôi. Thằng cha làm ăn giỏi, kiếm được bộn tiền. Còn tôi thì cứ xuống dốc dần. Tôi bắt đầu uống rượu. Không nhiều lắm nhưng cũng đủ để không nơi nào chịu nhận tôi vào làm. Cuối cùng tôi xin được chân lao động đơn giản trong một công trường khai thác đá. Công việc ấy quá sức tôi. Sức khỏe tôi suy sụp và bác sĩ bảo rằng tôi sẽ không bao giờ phục hồi được sức khỏe nữa. Như thế thì chị bảo tôi sống thêm nữa làm gì? Cách tốt nhất và cũng lương thiện nhất là “biến đi”. Tôi sống không ích lợi gì cho ai. Cho tôi cũng như cho bất cứ ai khác...

Chị y tá lầm bẩm:

- Ông vẫn chưa biết gì hết.

MacWhirter cười. Y bỗng thấy vui vui. Thái độ dai dẳng của cô gái làm y thích thú.

Y hỏi:

- Cô em thân mến, tôi còn có ích cho ai kia chứ?

Chị y tá lúng túng đáp:

- Tôi không biết... Dù sao thì sẽ đến một ngày ông có ích cho một người nào đó...

- Một ngày?... Không bao giờ có cái ngày ấy đâu! Lần sau tôi sẽ thực hiện việc kia một cách cẩn thận hơn.

Cô y tá lắc đầu quả quyết:

- Ôi, không! Ông sẽ không làm như thế lần nữa đâu.

- Tại sao?

- Bởi người ta chỉ làm chuyện đó một lần, không ai lặp lại lần thứ hai.

MacWhirter ngạc nhiên trợn mắt nhìn cô y tá: Không ai lặp lại lần thứ hai! Có nghĩa mình sẽ thuộc loại người sống trên đời chỉ vì đã tự tử hụt? Y há miệng định bác lại, nhưng y không nói.

Lặp lại lần thứ hai? Liệu có thật là y muốn tự tử lần nữa không?

Ngay lập tức, MacWhirter thấy rằng y sẽ không lặp lại. Y quyết định như thế mà không biết tạo sao, hay do cô gái kia khẳng định như thế? Có thể cô ta đã có kinh nghiệm nghề nghiệp: một người đã tự tử hụt, sẽ không bao giờ tự tử lần thứ hai. Tại sao? Chắc sự thể vốn là như thế.

Dù sao MacWhirter cũng nhận ra được một điều là cô y tá kia không đem lý thuyết ra mà lên án y.

Y nói:

- Dù sao, cô phải thừa nhận là tôi có quyền quyết định cuộc đời tôi chứ?
- Không, ông không có quyền!
- Tại sao vậy, cô em thân mến?

Cô y tá đỏ mặt. Các ngón tay cô mân mê cây thập tự nhỏ bằng vàng ở đầu sợi dây chuyền đeo cổ.

- Ông không hiểu được đâu - Cô y tá đáp - Chúa cần ông có mặt trên cõi đời.

Ngạc nhiên, và mặc dù không thể chế giễu niềm tin rất con trẻ ấy, MacWhirter vẫn chua chát nói:

- Hay lắm! Hắn là vào một trong bốn buổi sáng sắp tới, tôi sẽ lao vào ghìm lại một cỗ xe tứ mã để cứu sống một đứa trẻ tóc vàng, thế là tôi trở thành anh hùng! Cô định nói thế chứ gì?

Cô y tá lắc đầu, cố giải thích một điều mà bản thân cô cũng chưa hiểu rõ lắm, nhưng cô vẫn cố phân tích:

- Đâu nhất thiết phải như thế? Vấn đề đơn giản hơn rất nhiều. Chỉ cần ông có mặt trên đời... Ông không cần làm gì cả, chỉ cần ông có mặt ở một chỗ nào đó, vào một thời điểm nào đó... Tôi nói thế là ông hiểu chứ?... Chẳng hạn ông đang dạo chơi... Bỗng trên đường phố xảy ra một chuyện vô cùng hệ trọng và ông có mặt ở đó đúng lúc ấy... Thế là ông ra tay làm một hành động nghĩa hiệp, thậm chí bản thân ông cũng không ngờ là ông lại làm cái việc ấy...

Cô y tá sinh trưởng trên bờ biển phía Tây của xứ E-cốt, trong một gia đình có truyền thống ngoại cảm.

Rất có thể lúc này cô nhìn thấy hình ảnh một người đàn ông đứng trên vách đá ven biển, giữa một đêm tháng Chín, đang lao đến cứu một sinh mạng thoát khỏi một cái chết khủng khiếp.

Ngày 14 tháng Hai

Trong phòng chỉ có một người, và chỉ có một tiếng động duy nhất là tiếng ngòi bút chạy trên trang giấy.

Nhưng không có ai đứng sau lưng để nhìn qua vai y những gì y viết. Và những dòng chữ kia, nếu ai đọc được hẳn không còn tin vào mắt mình nữa. Bởi đây là một kế hoạch hết sức chi tiết cho một mưu đồ giết người.

Một kế hoạch do một bộ óc thông minh lạnh lùng vạch ra, một kế hoạch chu đáo đến mức tỉ mỉ nhằm hủy bỏ cuộc sống một con người.

Mọi khả năng, mọi tình huống đều được đặt ra để xem xét: nhất thiết kế hoạch phải thành công.

Kế hoạch có giá trị là phải không cứng nhắc. Người vạch kế hoạch đề ra rất nhiều phương án tùy theo mỗi tình huống bất ngờ có thể xảy ra. Và trong các biện pháp, anh ta chọn biện pháp tối ưu cho mỗi tình huống. Chưa hết, anh ta còn dành một phần cho xác suất, cho khả năng nảy sinh một tình huống chưa